TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8-ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 113/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 20 – 8 – 2026
V/v tranh chấp hôn nhân gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - ĐỒNG THÁP

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Văn Bình;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phan Văn Thiện

2. Ông Nguyễn Thanh Liêm

- *Thư ký phiên tòa*: Bà Thái Ngọc Thanh Vy - Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 8, tỉnh Đồng Tháp.

Vào ngày 20 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 8-Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 220/2026/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 6 năm 2026 về việc "Tranh chấp hôn nhân gia đình" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2026/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 7 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 67/2026/QĐST-DS ngày 01 tháng 8 năm 2026, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh ngày 27/5/1990 (vắng mặt).

Căn cước công dân số 077190005542 Cấp ngày 01/12/2022.

Địa chỉ: Số 4/3/8 Lạc Long Quân, phường Vũng Tàu, thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Anh Văn Quốc Tr, sinh ngày 21/3/1983 (vắng mặt).

Địa chỉ: Số 24 Nguyễn Văn Trỗi, khu phố Tân Bình, Phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2019 chị H và anh Tr quen biết nhau, sau thời gian tìm hiểu 01 năm được gia đình hai bên chấp thuận nên tiến đến hôn nhân vào năm 2020, không có tổ chức lễ cưới nhưng có đăng ký kết hôn và được

Ủy ban nhân dân phường An Hòa, thành phố Sa Đéc cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 12/8/2020. Sau thời gian chung sống hạnh phúc thì đến khoảng tháng 6 năm 2021 cả hai phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không còn tiếng nói chung, dù cả hai cố gắng hòa giải nhưng mâu thuẫn trầm trọng hơn nên cả hai sống ly thân từ đầu năm 2022 đến nay, chị H thì về nhà cha mẹ ruột tại Vũng Tàu sinh sống, còn anh Tr thì vẫn ở địa chỉ số 24 Nguyễn Văn Trỗi, khóm Tân Bình, phường An Hòa, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp, nay là khu phố Tân Bình, Phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

Từ khi hai bên sống ly thân thì không ai quan tâm đến ai. Nay chị Nguyễn Thị Thu H cảm thấy tình trạng hôn nhân đã mâu thuẫn đến mức trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn tình cảm, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H yêu cầu xin ly hôn với anh Văn Quốc Tr.

- Về con chung: Chị H xác định trong thời gian chung sống với anh Tr thì cả hai không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Chị H xác định trong thời gian chung sống với anh Tr không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị H xác định trong thời gian chung sống với anh Tr không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Văn Quốc Tr đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên không có ý kiến trình bày

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Theo đơn khởi kiện chị Nguyễn Thị Thu H yêu cầu được ly hôn với anh Văn Quốc Tr. Do đó, Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ dân sự, tranh chấp hôn nhân gia đình theo Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Anh Văn Quốc Tr cư trú tại số 24 Nguyễn Văn Trỗi, khu phố Tân Bình, Phường Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp nên theo Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân Khu vực 8-Đồng Tháp có thẩm quyền giải quyết.

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu H có đơn xin vắng mặt, bị đơn anh Văn Quốc Tr được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh Tr vắng mặt lần 2 không lý do. Do đó Hội đồng xét xử áp dụng Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Xét yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Thu H, Hội đồng xét thấy như sau:

Qua lời khai của chị H đã xác định: Vào năm 2019 chị H và anh Tr quen biết nhau, sau thời gian tìm hiểu 01 năm được gia đình hai bên chấp thuận nên tiến đến hôn nhân vào năm 2020, không có tổ chức lễ cưới nhưng có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường An Hòa, thành phố Sa Đéc cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 12/8/2020 nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau thời gian chung sống hạnh phúc thì đến khoảng tháng 6 năm 2021 cả hai phát sinh mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, không còn tiếng nói chung nên cả hai sống ly thân từ đầu năm 2022 đến nay.

Chị Nguyễn Thị Thu H cảm thấy tình trạng hôn nhân đã mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị H yêu cầu được ly hôn với anh Văn Quốc Tr.

Từ khi thụ lý vụ án, dù Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng như Thông báo Thụ lý, Thông báo hòa giải và Quyết định xét xử... nhưng anh Tr vẫn không đến Tòa án trình bày ý kiến. Điều này cho thấy anh Tr cũng không muốn hàn gắn tình cảm với chị H nên xét mối quan hệ hôn nhân giữa chị H và anh Tr đã mâu thuẫn đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được đủ cơ sở để cho ly hôn.

Theo Điều 56 Luật hôn nhân gia đình quy định trường hợp Ly hôn theo yêu cầu của một bên

1. Khi vợ hoặc chồng yêu cầu ly hôn mà hòa giải tại Tòa án không thành thì Tòa án giải quyết cho ly hôn nếu có căn cứ về việc vợ, chồng có hành vi bạo lực gia đình hoặc vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được.

Do đó việc chị Nguyễn Thị Thu H yêu cầu được ly hôn với anh Văn Quốc Tr là có sơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.2] Xét về con chung, tài sản chung và nợ chung:

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu H xác định trong thời gian chung sống với anh Văn Quốc Tr thì cả 02 không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thu H xác định trong thời gian chung sống với anh Văn Quốc Tr không có tạo lập tài sản chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thu H xác định trong thời gian chung sống với anh Văn Quốc Tr không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và quản lý án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị Thu H. Cho chị Nguyễn Thị Thu H được ly hôn với anh Văn Quốc Tr.

2. Về con chung: Chị Nguyễn Thị Thu H xác định không có con chung với anh Văn Quốc Tr nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Thu H xác định không có tài sản chung với anh Văn Quốc Tr nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về nợ chung: Chị Nguyễn Thị Thu H xác định không có nợ chung với anh Văn Quốc Tr nên Hội đồng xét xử không xem xét.

5. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0010065 ngày 15/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp.

6. Về quyền kháng cáo: Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Tòa án Tỉnh;
- VKSND KV8-ĐT;
- Phòng THADS KV8-ĐT;
- UBND phường Sa Đéc, GCNKH 35/2020; (Trước là Phường An Hòa, TP Sa Đéc);
- Lưu văn thư, hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Châu Văn Bình